

Biểu số 01
TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Đắk Glei)

ĐVT: Đồng

TT	Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh đến đợt 10	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh đợt 11	Tăng (+) Giảm (-)	Ghi chú
A	B	1	3		4=3-2	5
	TỔNG CỘNG (A + B)	432.180.000.000	276.006.448.603	276.006.448.603	-35.954.707.000	
A	PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ	104.850.000.000	276.006.448.603	276.006.448.603	-35.954.707.000	
I	Vốn cân NSDP theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/QĐ/2020/QĐ-TTg	64.060.000.000	64.060.000.000	64.060.000.000	0	
1	Nguồn phân cấp cân đối theo tiêu chí tại Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND	40.150.000.000	40.150.000.000	40.150.000.000	0	
2	Nguồn vốn hỗ trợ thực hiện nông thôn mới	13.910.000.000	13.910.000.000	13.910.000.000	0	
3	Nguồn đầu tư các công trình cấp bách khác	10.000.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000	0	
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất	30.000.000.000	30.000.000.000	20.249.293.000	-9.750.707.000	
III	Phân cấp đầu tư nguồn thu XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG ưu tiên giáo dục và đào tạo)	4.590.000.000	4.590.000.000	4.590.000.000		
IV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020	0	8.154.160.603	8.154.160.603	0	
1	Nguồn tăng thu sử dụng đất năm 2020		2.137.739.975	2.137.739.975	0	
2	Nguồn tăng thu ngân sách cấp huyện năm 2020 (Không bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất)		2.402.225.128	2.402.225.128	0	
3	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2020		2.114.195.500	2.114.195.500	0	
4	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		1.500.000.000	1.500.000.000	0	
V	Nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2021		240.000.000	240.000.000	0	
VI	Nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2021		834.700.000	834.700.000	0	
VII	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá đất và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư CSHT (Sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)		126.367.000.000	100.163.000.000	-26.204.000.000	Thực hiện khi có nguồn thu
VIII	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2021		9.901.840.000	9.901.840.000	0	
IX	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020		3.500.000.000	3.500.000.000	0	
X	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2022		3.310.419.000	3.310.419.000	0	
XI	Nguồn thu tiền sử dụng đất chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2023		835.435.000	835.435.000	0	
XII	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022		4.000.000.000	4.000.000.000	0	

TT	Nguồn vốn	HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh đến đợt 10	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh đợt 11	Tăng (+) Giảm (-)	Ghi chú
XIII	Nguồn hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã		2.850.000.000	2.850.000.000	0	
XIV	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2023		3.858.894.000	3.858.894.000		
XV	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 (Hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Mường Hoang và xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei)	4.200.000.000	4.200.000.000	4.200.000.000		
XVI	Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2024		7.304.000.000	7.304.000.000		
XVII	Nguồn tăng thu, TKC ngân sách tỉnh năm 2024	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000		
B.	PHÂN CẤP TỈNH QUẢN LÝ	327.330.000.000	0	0		
1	Nguồn cân đối NSDP theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg (nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)	25.000.000.000		0		
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu bán đấu giá các cơ sở nhà đất và các nguồn vốn hợp pháp khác cấp tỉnh quản lý	45.000.000.000		0		
3	Nhà lãnh lĩnh vực quốc phòng NSTW: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng ATK tỉnh Kon Tum	65.330.000.000		0		
4	Ngành lĩnh vực giao thông: NSTW	192.000.000.000		0		

CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐIỀU CHỈNH VÀ BỔ SUNG

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Đắk Glei)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành/ Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 11)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
	TỔNG SỐ																			
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP THEO TIÊU CHÍ QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 26/QĐ-TTg					427.579,00	110.232,00	54.845,00	47.596,00	64.060,00			64.060,00			64.060,00				
B	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG CÂN ĐỐI					186.744,00	32.223,00	1.061,00		30.000,00			30.000,00	-	-	20.249,29			-9.750,707	
1	Thực hiện đầu tư					186.744,00	32.223,00	1.061,00		26.500,00			26.500,00	-	-	16.749,29			-9.750,707	
*	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					186.744,00	32.223,00	1.061,00		26.500,00			26.500,00	-	-	16.749,29			-9.750,707	
1.1	Dự án khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng huyện Đắk Glei	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-2023	10; 17/4/2020	79.043,00	1.717,00	1.061,00		1.717,00			1.717,00			1.717,00				
1.2	San ủi mặt bằng khu trung tâm huyện	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2021-2023	344; 14/4/2021	21.280,00	4.000,00			1.400,00			1.400,00			1.400,00				
1.3	Đường vào trung tâm huyện Đắk Glei (giai đoạn 1)	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2020-2022	31; 07/12/2020	13.564,00	5.633,00			5.633,00			5.633,00			5.633,00				
1.4	Cổng hàng rào trung tâm Chính trị	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2021-2022	2496; 15/12/2020	1.200,00	1.100,00			1.075,51			1.075,51			1.075,51				
1.5	Đường GTNT nội thôn nú vai từ nhà rồng ra đường HCM giai đoạn 3	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Kroong	2021-2023	2497; 15/12/2020	2.500,00	2.300,00			1.994,46			1.994,46			1.994,46				
1.1	Trường THCS Đắk Pék	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2022-2023	934; 22/10/2021	5.667,00	4.200,00			1.858,09			1.121,65			1.121,65				
1.8	Trường PTDTBT THCS Ngọc Linh	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Ngọc Linh	2021-2023	2433; 26/11/2020	2.000,00	450,00			457,63			457,63			457,63				
1.9	Trường TH-THCS Lý Tự Trọng	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2025	263 10/3/2025	4.990,00	1.400,00			1.441,05			1.441,05			1.441,05				
1.2	Nhà làm việc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội	BQL dự án đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2023-2025	511; 13/5/2024	53.100,00	10.923,00			10.923,26			11.159,71			1.409,00			-9.750,707	
1.3	Trường TH-THCS Đắk Nhoong	BQL dự án đầu tư xây dựng	Xã Đắk Nhoong	2024-2025	163; 08/7/2024	3.400,00	500,00						500,00			500,00				
2	Điều tiết ngân sách theo NQ HĐND									3.500,00			3.500,00			3.500,00				

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành/ Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 11)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
C	PHÂN CẤP ĐẦU TƯ NGUỒN THU XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG					6.142,00	4.590,00			4.590,00			4.590,00			4.590,00				
D	NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI					242.450,96	8.394,17	12.739,20		8.154,16	278,00	8.154,16	277,997	8.154,16						
E	NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021					9.840,00	1.500,00			240,00		240,00		240,00						
F	NGUỒN SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2021					4.458,00	834,70			834,70		834,70		834,70						
G	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021					153.240,00	11.203,00			9.901,84		9.901,84		9.901,84						
H	NGUỒN TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH					14.990,00	3.500,00			3.500,00		3.500,00		3.500,00						
I	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022					99.043,00	3.310,42	1.656,00		3.310,42		3.310,42		3.310,42						
K	NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG CHUYÊN NGUỒN SANG NĂM 2023					79.043,00	835,44			835,44		835,44		835,44						
L	NGUỒN TĂNG THU TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022					14.990,00	4.000,00			4.000,00		4.000,00		4.000,00						
M	NGUỒN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ					2.850,00	2.850,00			2.850,00		2.850,00		2.850,00						
N	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN 2023					64.466,00	3.858,89			3.858,89		3.858,89		3.858,89						
O	NGUỒN TĂNG THU, TKC NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2023 (Hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei)					4.200,00	4.200,00			4.200,00		4.200,00		4.200,00						
P	NGUỒN TĂNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN 2024					4.000,00	4.000,00					1.600,00		1.600,00						
1	Đường giao thông đi thôn Dên Pờng xã Đắk Pék	BQL dự án đầu tư XD	Thị trấn Đắk Glei	2025-2026	167 12/03/2025	1.500,00	1.500,00					1.000,00		1.000,00						
2	Dự án Sửa chữa tuyến đường Trường tiểu học Kim Đồng, thôn 14A xã Đắk Glei	BQL dự án đầu tư XD	Xã Đắk Pék	2025	132; 14/12/2025	2.500,00	2.500,00					600,00		600,00						
Q	Nguồn vốn phân cấp cân đối theo tiêu chí theo quy định tại Nghị quyết số 63/NQ-HĐND					10.150,00	10.150,00					8.030,00		8.030,00				0		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành/ Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020		KH đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 10)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (đợt 11)			Tăng (+) giảm (-)	Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NS huyện (theo nguồn)				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB		
1	Đường giao thông Võ Thị Sáu - Lê Hữu Trác thị trấn Đắk Glei	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2025	164 12/03/2025	900,00	900,00						900,00			900,00				
2	Đường giao thông từ Trường Mầm Non đi vào UBND Xã Đắk Pék	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Xã Đắk Man	2025	165 12/03/2025	2.800,00	2.800,00						2.600,00			2.600,00				
3	Đường giao thông đi thôn Dên Prông xã Đắk Pék	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2025-2026	167 12/03/2025	1.500,00	1.500,00						500,00			500,00				
4	Xây dựng tuyến đường vào bãi rác thôn Đắk Tung thị trấn Đắk Glei	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Xã Đắk Pék	2025-2025	166 12/03/2025	4.950,00	4.950,00						4.030,00			2.040,00			-1.990,00	
5	Trường tiểu học và THCS Lý Tự Trọng	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2025-2026	263 10/3/2025	4.990,00	4.990,00									1.990,00			1.990,00	
T	Nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án khai thác khai thác quỹ đất, nguồn thu bán đấu giá và tài sản trên đất để tạo vốn đầu tư từ CSHT (sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan)																			
1	Nhà làm việc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Thị trấn Đắk Glei	2023-2025	511; 13/5/2024	53.100	26.204			26.204			26.204			-			-26.204,00	